

BÁO CÁO

Kết quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2023 (từ ngày 01/10/2022 đến 30/9/2023)

Thực hiện Công văn số 2492/BCA-V01 ngày 26/7/2023 của Bộ Công an về việc đề nghị báo cáo kết quả công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật năm 2023, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công và phạm vi quản lý, UBND tỉnh Đắk Lắk báo cáo kết quả thực hiện trong năm 2023 (từ ngày 01/10/2022 đến 30/9/2023) như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI

- Thực hiện Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội khóa XIV về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện Kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án và các Chương trình của Chính phủ về công tác phòng, chống tội phạm, trong năm 2023, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, công tác thi hành án, công tác phòng, chống oan, sai và bảo đảm bồi thường cho người bị thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự trên địa bàn tỉnh, gắn với thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025, định hướng đến năm 2030, Chương trình phòng, chống tội phạm, ma túy, mua bán người giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, các kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của địa phương nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự vào cuộc của các ngành, các cấp và toàn thể quần chúng Nhân dân trên địa bàn tỉnh tham gia phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật^[1].

^[1] Chỉ thị về nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội năm 2023; Chỉ thị về tăng cường công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị về tăng cường phòng ngừa, đấu tranh trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự thời điểm trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023; Kế hoạch về tổ chức “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” năm 2023; Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ tình hình mới”; Kế hoạch về triển khai Tháng hành động phòng, chống ma túy; Kế hoạch về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch về triển khai Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”; Công văn về việc thực hiện các biện pháp phòng, chống việc tự chế pháo nổ trong học sinh các trường học...

- Đề huy động, tập hợp và đảm bảo công tác chỉ đạo tập trung, thống nhất, UBND tỉnh đã kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ tỉnh. Ban Chỉ đạo tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể thành viên và Ban Chỉ đạo huyện, thị xã, thành phố thực hiện các mặt công tác phòng, chống tội phạm, ma túy, mua bán người, công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ trên địa bàn tỉnh^[2].

- Trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh và chức năng, nhiệm vụ được phân công, các đơn vị, địa phương đã tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật trên lĩnh vực, địa bàn mình quản lý, góp phần bảo đảm ANTT, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

II. CÔNG TÁC PHÒNG NGỪA

1. Công tác tuyên truyền, phát động

Nhằm nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm, các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã lồng ghép việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ chuyên môn với công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống tội phạm trong các cơ quan, đơn vị, trường học, địa bàn dân cư với nội dung, hình thức phong phú, đa dạng. Điển hình là:

Ngành Tư pháp của tỉnh đã phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể, địa phương tổ chức 3.575 buổi tuyên truyền pháp luật; tổ chức 15 cuộc thi tìm hiểu pháp luật. Các tổ hòa giải trên địa bàn tỉnh đã tổ chức hòa giải thành 518 vụ việc, góp phần ổn định tình hình ANTT tại địa bàn cơ sở.

Sở Tư pháp tham mưu tổ chức Hội thi “*Hòa giải viên giỏi*” tỉnh Đắk Lắk năm 2023, Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật về an ninh mạng, ứng xử và phòng tránh thông tin giả, các thủ đoạn lừa đảo trên không gian mạng; biên soạn, in ấn, cấp phát 42.000 cuốn Bản tin tư pháp (*gồm các tin, bài, chuyên trang về phòng, chống tội phạm, ma túy, mại dâm, mua bán người*); 2.050 cuốn Sổ tay tìm hiểu pháp luật; duy trì và thường xuyên đăng tải nội dung tuyên truyền phòng, chống tội phạm trên trang tin điện tử (*địa chỉ: <http://www.sotuphap.daklak.gov.vn>*); hàng tuần duy trì chuyên mục Giải đáp pháp luật trên Báo Đắk Lắk; xây dựng và triển khai hoạt động của trang thông tin “*Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk*”

^[2] Điển hình: Kế hoạch số 04/KH-BCĐ ngày 15/02/2023 về thực hiện công tác phòng, chống tội phạm năm 2023; Kế hoạch số 05/KH-BCĐ ngày 15/02/2023 về thực hiện công tác phòng, chống ma túy năm 2023; Kế hoạch số 06/KH-BCĐ ngày 15/02/2023 về thực hiện công tác phòng, chống mua bán người năm 2023; Kế hoạch số 09/KH-BCĐ ngày 19/01/2023 về công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ năm 2023; Kế hoạch số 63/KH-BCĐ ngày 08/5/2023 về chỉ đạo điểm thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 102/KH-BCĐ ngày 14/7/2023, thành lập 02 Đoàn kiểm tra công tác phòng, chống tội phạm, ma túy, mua bán người và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ năm 2023 tại 07 đơn vị, địa phương...

trên ứng dụng mạng xã hội Zalo; hàng tuần duy trì chuyên mục Giải đáp pháp luật trên Báo Đắk Lắk; thực hiện trợ giúp pháp lý 478 vụ việc.

Công an tỉnh thu thập xây dựng trên 2.000 tin, bài, phóng sự tuyên truyền về gương người tốt, việc tốt và công tác đảm bảo ANTT trên địa bàn tỉnh; tiếp tục duy trì Chương trình truyền hình “*An ninh, trật tự Đắk Lắk*” phát sóng thường kỳ trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và đăng tải nội dung tuyên truyền phòng, chống tội phạm trên Trang thông tin điện tử Công an tỉnh (*địa chỉ: <http://www.congan.daklak.gov.vn>*); tổ chức 220 buổi tuyên truyền phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, trên 750 buổi phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTT; triển khai Kế hoạch truyền thông chuyên đề phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về pháo Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023^[3]; tham mưu tổ chức “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” năm 2023 trên địa bàn tỉnh^[4].

2. Công tác quản lý địa bàn, đối tượng

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể đã phối hợp với chính quyền ở cơ sở quản lý, giám sát, giáo dục các đối tượng đang chấp hành án ở ngoài xã hội. Quan tâm, giúp đỡ người được đặc xá, tha tù trước thời hạn có điều kiện, chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành xong quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng, Cơ sở giáo dục bắt buộc, Cơ sở cai nghiện bắt buộc trở về địa phương, giúp họ tránh sự mặc cảm, nhanh chóng ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng, ngăn ngừa tái phạm.

- Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng ngừa tội phạm: Gọi hỏi, răn đe trên 2.000 lượt đối tượng hình sự nổi; tập trung triển khai thực hiện các biện pháp quản lý, giáo dục các đối tượng ở địa bàn cơ sở; lập 03 hồ sơ đề nghị đưa người vào Trường giáo dưỡng; lập hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân cấp huyện ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với 553 người nghiện ma túy, đã đưa 342 người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của tỉnh; UBND cấp xã ra quyết định quản lý 278 người sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tập trung thực hiện Cao điểm 60 ngày, đêm thu nhận hồ sơ Căn cước công dân gắn chip điện tử cho công dân trên địa bàn tỉnh; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Đề án số 06/CP của Chính phủ về phát triển, ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; tăng cường kiểm tra cư trú, kiểm tra các cơ sở ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về ANTT; mở đợt Cao điểm vận động toàn dân

^[3] Xây dựng, tổ chức in ấn 7.500 tờ Infographic cấp phát cho các thôn, buôn, tổ dân phố để phục vụ công tác tuyên truyền phòng, chống pháo nổ; chủ động phối hợp với các nhà mạng (*Viettel, Mobifone, Vina*) tổ chức nhắn tin đến gần 01 triệu lượt thuê bao trên địa bàn tỉnh về nội dung cảnh báo các phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm, nguy cơ cháy nổ, hậu quả và chế tài xử lý đối với hành vi vi phạm liên quan đến pháo nổ.

^[4] Toàn tỉnh có 116 điểm tổ chức “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” với khoảng 23.990 lượt người tham gia, trong đó đã tổ chức thành công “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” tại 02 điểm có đại biểu Trung ương dự (*xã Ea Tul, huyện Cư M’gar và phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ*).

giao nộp và đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh, đã vận động, thu hồi 4.845 súng các loại, 7.436 viên đạn các loại, 46 lựu đạn, đầu đạn, bom, mìn, 16 kíp nổ, 5,4kg đạn chì, 02kg thuốc nổ, 296 viên, quả pháo nổ các loại, 153 linh kiện lắp ráp vũ khí, 212 công cụ hỗ trợ, 520 vũ khí thô sơ...; duy trì tuần tra, kiểm soát bảo đảm ANTT trên các địa bàn.

3. Công tác xây dựng lực lượng nòng cốt

Tiếp tục xây dựng, củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng nòng cốt tại địa bàn cơ sở; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên quan tâm củng cố, kiện toàn lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố, Bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường; trong đó chỉ đạo UBND cấp huyện, xã quan tâm bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ lực lượng Công an xã bán chuyên trách tiếp tục tham gia giữ gìn ANTT tại cơ sở, qua đó hỗ trợ lực lượng Công an xã thực hiện tốt nhiệm vụ tại các địa bàn. Các lực lượng chức năng đã tổ chức nhiều đợt tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền vận động quần chúng cho nhiều lượt cán bộ, hội viên, đoàn viên, đẩy mạnh xây dựng mô hình quần chúng tự quản về ANTT. Điển hình: Công an tỉnh tổ chức 03 lớp tập huấn công tác bảo đảm ANTT cho 463 Trưởng thôn, buôn, Công an viên thôn, buôn bán chuyên trách, 01 lớp tập huấn công tác dân vận cho 200 cán bộ chiến sĩ; duy trì và nhân rộng các mô hình điểm, mô hình tự quản về ANTT hoạt động có hiệu quả tại cơ sở, đề nghị Bộ Công an nhân rộng 01 mô hình quần chúng tự quản về ANTT hoạt động hiệu quả; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ ANTT trên không gian mạng “*Kết nối mạng xã hội - Bình yên cho mỗi gia đình*”.

III. CÔNG TÁC PHÁT HIỆN, ĐẤU TRANH CHỐNG TỘI PHẠM, VI PHẠM PHÁP LUẬT

Chỉ đạo tăng cường đấu tranh với tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia, các loại tội phạm xâm phạm TTATXH nổi lên trong từng thời điểm, tập trung vào tội phạm hoạt động dưới dạng băng, nhóm, tội phạm hình sự nguy hiểm hoạt động lưu động, liên tuyến, liên tỉnh, tội phạm sử dụng vũ khí, vật liệu nổ gây án, tội phạm liên quan “*tín dụng đen*”, tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm trong lứa tuổi dưới 18, tội phạm chống người thi hành công vụ, tội phạm kinh tế, tham nhũng, tội phạm tàng trữ, vận chuyển, mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy..., nhất là trong thời gian trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 và dịp Lễ hội Cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ 8 năm 2023. Một số kết quả nổi bật như sau:

1. Tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia

Lực lượng vũ trang trong đó nòng cốt là lực lượng Công an đã triển khai đồng bộ các biện pháp công tác đấu tranh với các loại tội phạm thuộc nhóm tội xâm phạm

an ninh quốc gia. Đặc biệt, đã chỉ đạo lực lượng chức năng của tỉnh phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ thuộc Bộ Công an tập trung lực lượng, khẩn trương tổ chức truy bắt, đấu tranh với nhóm đối tượng liên quan đến vụ tấn công trụ sở UBND 02 xã tại huyện Cư Kuin. Đã khởi tố 100 bị can, trong đó 53 bị can về tội Khủng bố nhằm chống chính quyền nhân dân, 39 bị can về tội Khủng bố, 01 bị can về tội Che giấu tội phạm, 01 bị can về tội Tổ chức, môi giới cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh hoặc ở lại Việt Nam trái phép, 06 đối tượng đang ở nước ngoài, khởi tố bị can, truy nã về tội Khủng bố; thu giữ 26 khẩu súng các loại (*trong đó có 10 súng quân dụng*), 03 lựu đạn, 2.534 viên đạn các loại, 1.244,8g thuốc nổ, 37 dao, 87 điện thoại các loại và nhiều tang vật khác có liên quan.

2. Tội phạm về trật tự xã hội

- Đấu tranh, trấn áp quyết liệt các loại tội phạm, qua đó giảm 5,5% số vụ phạm tội về trật tự xã hội (819/867 vụ); điều tra, khám phá 781/819 vụ, đạt tỷ lệ 95,4% (*vượt 20,4% chỉ tiêu Nghị quyết số 96 đề ra, tăng 2,4% so với năm 2022*); riêng án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt tỷ lệ 100% (*vượt 10% chỉ tiêu Nghị quyết số 96 đề ra*).

- Đấu tranh triệt phá 21 vụ, 37 đối tượng liên quan đến hoạt động “*tín dụng đen*”, đã khởi tố 21 vụ, 34 bị can về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự; 08 nhóm, 37 đối tượng hoạt động có tổ chức (01 nhóm, 03 đối tượng cướp tài sản, 01 nhóm, 09 đối tượng hoạt động mua bán người, mua bán người dưới 16 tuổi, 02 nhóm, 09 đối tượng lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 04 nhóm, 16 đối tượng cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự), đã khởi tố 08 vụ, 35 bị can.

- Triệt phá 06 đường dây tổ chức đánh bạc, đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá, số đề trên mạng Internet, bắt giữ 58 đối tượng tham gia, thu giữ số tiền trên 625 triệu đồng và một số công cụ, phương tiện phục vụ cho việc tổ chức đánh bạc, đánh bạc; làm rõ số tiền các đối tượng tham gia cá cược lên đến 1.250 tỷ đồng. Đã khởi tố 06 vụ án, 49 bị can để xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Tội phạm, vi phạm pháp luật về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu

Phát hiện, tiếp nhận, điều tra 625 vụ việc, 650 tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu (*nhiều hơn 29 vụ = 4,9% so với năm 2022*)^[5], trong đó có 10 vụ, 33 đối tượng vi phạm pháp luật về tham nhũng. Kết quả xử lý: Khởi tố 59 vụ, 108 bị can; xử phạt vi phạm hành chính 536 vụ, 516 tổ chức, cá

^[5] Thu giữ: 218,93m³ gỗ, 218,17 ster củi, 643,03kg pháo nổ, 26.165 bao thuốc lá điều nhập lậu, 2.379 sản phẩm thuốc lá điện tử, 11.664 mặt hàng quần áo, giày dép, 210 phụ kiện thời trang, 136 điện thoại di động, 4.867 phụ kiện điện thoại, 102 mỹ phẩm các loại, 4.338 mỹ phẩm, 165 thiết bị điện tử, 11.233,5kg cà phê bột, 5.166kg thực phẩm, 5.859 mặt hàng thực phẩm, 163 sản phẩm thuốc tân dược, 514 đồ chơi trẻ em, 2.000kg phân bón, 362 sản phẩm phân bón, 3.451 sản phẩm thuốc BVTV, 25 cá thể động vật rừng, 11 vật tư nông nghiệp, 77 bình khí cười, 37 đồ gia dụng, 42 đồ cơ khí, 389 phụ tùng ô tô, xe máy...

nhân; đang xác minh 30 vụ, 26 đối tượng. Nổi bật là đã phát hiện khởi tố 01 vụ về tội Sản xuất, kinh doanh hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm, thu giữ 960kg sản phẩm cà phê bột được làm giả và 11.000kg các loại nguyên liệu để sản xuất cà phê bột; triệt phá đường dây 07 đối tượng vận chuyển 8.780 bao thuốc lá lậu từ tỉnh Quảng Trị về tỉnh Đắk Lắk tiêu thụ; phát hiện, khởi tố 01 vụ, 03 bị can về hành vi buôn lậu thuốc bảo vệ thực vật không được phép lưu hành, không được phép nhập khẩu vào Việt Nam; phát hiện, khởi tố 03 vụ, 17 bị can về tội Nhận hối lộ trong hoạt động đăng kiểm xe cơ giới xảy ra tại một số trung tâm đăng kiểm và doanh nghiệp thiết kế, cải tạo xe cơ giới trên địa bàn tỉnh.

4. Tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường

Phát hiện, điều tra 582 vụ, 591 tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về môi trường (*ít hơn 20 vụ = 3,3% so với năm 2022*)^[6]. Kết quả xử lý: Khởi tố 13 vụ, 14 bị can; xử phạt vi phạm hành chính 558 vụ, 568 tổ chức, cá nhân; đang xác minh 11 vụ, 09 đối tượng.

5. Tội phạm, vi phạm pháp luật về ma túy

Đã phát hiện, bắt giữ 330 vụ, 508 đối tượng vi phạm (*nhều hơn 35 vụ = 11,9% so với năm 2022*)^[7], trong đó có 06 vụ, 06 đối tượng trồng trái phép cây cần sa. Kết quả xử lý: Khởi tố 307 vụ, 426 bị can; xử lý hành chính 07 vụ, 54 đối tượng; tiếp tục xác minh làm rõ 16 vụ, 28 đối tượng.

6. Công tác điều tra, xử lý tội phạm

6.1. Công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

- Công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đã được các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra thực hiện nghiêm túc theo quy định tại Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 quy định việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số

^[6] Thu giữ 1.021,4m³ cát, 23,53m³ đất, 1,5m³ đá, 12m³ gỗ, 1.011kg thực phẩm, 271 sản phẩm thuốc BVTV, 44 cá thể động vật hoang dã, 323 sản phẩm động vật nguy cấp, quý, hiếm. Điển hình: Ngày 17/01/2023, tại Thôn 6, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, phát hiện ông Bùi Bảo Trọng có hành vi nuôi nhốt 08 cá thể động vật hoang dã (rùa) thuộc Phụ lục I, II Công ước quốc tế về buôn bán các loại động, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) với tổng khối lượng gần 100kg.

^[7] Thu giữ: 951,2898gram Heroine, 2,207kg ma túy tổng hợp, 56,442kg cần sa khô, 50,502gram thuốc phiện, 2252 cây cần sa. Điển hình: Ngày 11/12/2022, bắt quả tang 02 đối tượng gồm: *Nguyễn Thành Nhân* - sinh 1985 và *Nguyễn Văn Mạnh* - sinh 1985, cùng trú tại huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 22kg cần sa khô, 300 hạt giống cần sa, 01 xe ô tô. Tiếp tục mở rộng điều tra vụ án, tiến hành bắt khẩn cấp 02 đối tượng có liên quan gồm *Chu Văn Thiêm* - sinh 1987, trú tại huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông và *Phùng Văn Kiên* - sinh 1987, trú tại huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 12kg cần sa khô, 720 hạt giống cần sa. Tổng số ma túy thu giữ 34kg cần sa khô, 1.020 hạt giống cần sa.

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Trong đó, các cơ quan chức năng nhất là lực lượng Công an, Viện Kiểm sát nhân dân các cấp đã có sự phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện các quy trình, thủ tục tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Trong kỳ báo cáo, Công an tỉnh đã tiếp nhận, xác minh, giải quyết 2.334/2.630 tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, đạt tỷ lệ 88,7%, số tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố còn lại đang tiến hành điều tra theo quy định, đảm bảo trình tự, thủ tục. Tính đến ngày 30/9/2023 không có tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố vi phạm thời hạn giải quyết.

- Lực lượng Công an cấp xã đã chuyển Cơ quan điều tra các cấp 629 tin, trong đó: 325 tin chuyển trong 24 giờ; 11 tin chuyển trong 48 giờ; 290 tin chuyển trong 07 ngày; 03 tin chuyển trên 07 ngày.

- Cơ quan điều tra và Viện Kiểm sát nhân dân các cấp nhìn chung đã có sự phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện các quy trình, thủ tục tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Tất cả tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đều được phân công giải quyết và gửi đến Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp để kiểm sát. Quá trình xác minh thường xuyên có sự trao đổi giữa Điều tra viên và Kiểm sát viên, đối với những tin báo chưa thống nhất quan điểm, hai ngành Công an và Viện Kiểm sát đã tiến hành tổ chức họp liên ngành để giải quyết theo quy định của pháp luật.

6.2. Công tác khởi tố vụ án, khởi tố bị can, công tác điều tra và một số nội dung liên quan đến công tác điều tra

- Cơ quan điều tra hai cấp đã khởi tố mới 1.415 vụ, 2.610 bị can (*không có vụ án khởi tố theo yêu cầu của Viện Kiểm sát nhân dân*) nâng tổng số vụ án thụ lý điều tra lên 1.909 vụ, 3.350 bị can. Đã giải quyết 1.466 vụ, 2.468 bị can (*đạt tỷ lệ 76,79%*), trong đó đã kết thúc điều tra, chuyển Viện Kiểm sát nhân dân đề nghị truy tố 1.276 vụ, 2.382 bị can. Không có vụ án Viện Kiểm sát nhân dân hủy bỏ quyết định khởi tố vụ án.

- Cơ quan điều tra hai cấp thực hiện đúng quy định của pháp luật về thời hạn điều tra vụ án hình sự, thẩm quyền gia hạn điều tra, không để xảy ra trường hợp nào vi phạm thời hạn điều tra. Trong kỳ báo cáo có 439 vụ án gia hạn thời hạn điều tra theo quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành các quy định pháp luật về tạm đình chỉ điều tra, đình chỉ điều tra:

- + Căn cứ quy định tại Điều 229 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan điều tra đã tạm đình chỉ điều tra 140 vụ, 28 bị can. Nguyên nhân: Hết thời hạn điều tra chưa

xác định được bị can 110 vụ; hết thời hạn điều tra không biết bị can đang ở đâu 13 vụ, 14 bị can; hết thời hạn điều tra chưa có kết luận trưng cầu giám định 14 vụ, 11 bị can; kết luận giám định tư pháp xác định bị can bị bệnh tâm thần hoặc hiểm nghèo 03 vụ, 03 bị can.

+ Số vụ án/bị can đình chỉ điều tra: 51 vụ, 58 bị can, trong đó: Người yêu cầu khởi tố rút yêu cầu theo Khoản 2, Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự: 28 vụ, 43 bị can; hành vi không cấu thành tội phạm theo Khoản 2, Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự: 07 vụ, 06 bị can^[8]; đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự theo Khoản 5, Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự: 05 vụ, 03 bị can; người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội đã chết theo Khoản 7, Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự: 09 vụ, 06 bị can; đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự theo Khoản 2, Điều 27 Bộ luật hình sự: 01 vụ^[9]; không có sự việc phạm tội theo Khoản 1, Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự: 01 vụ.

- Việc chấp hành các quy định của pháp luật về phục hồi điều tra: 61 vụ, 43 bị can phục hồi điều tra sau khi hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ điều tra; 01 vụ phục hồi điều tra sau khi hủy bỏ quyết định đình chỉ điều tra.

- Việc chấp hành quy định pháp luật về truy nã bị can: Việc truy nã bị can được thực hiện theo đúng quy định, trình tự thủ tục tố tụng và quy định tại Thông tư số 39/2021/TT-BCA ngày 12/4/2021 của Bộ Công an quy định về công tác truy nã tội phạm của Công an nhân dân. Quyết định truy nã thể hiện đầy đủ các thông tin có liên quan đến đối tượng, kèm theo ảnh nhận dạng được gửi cho Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp và thông báo rộng rãi, công khai để mọi người dân có thể tiếp cận thông tin, phát hiện, bắt giữ đối tượng truy nã. Trong kỳ báo cáo, đã ra quyết định truy nã đối với 42 trường hợp; bắt 47 đối tượng (*trong đó 18 đối tượng nguy hiểm và đặc biệt nguy hiểm*); vận động ra đầu thú, thanh loại 30 đối tượng; số đối tượng truy nã hiện còn đến cuối kỳ: 61 đối tượng (*trong đó số đối tượng nguy hiểm và đặc biệt nguy hiểm: 37 đối tượng*). Sau khi bắt được đối tượng truy nã Cơ quan ra Quyết định truy nã ra Quyết định đình nã theo quy định.

- Số vụ án/bị can Viện Kiểm sát nhân dân trả hồ sơ để điều tra bổ sung 67 vụ, 227 bị can. Số vụ án Viện Kiểm sát nhân dân trả hồ sơ để điều tra bổ sung nhiều lần 09 vụ.

- Việc ban hành các quyết định bắt, giam, giữ:

^[8] Bị can bị tâm thần phân liệt; trước, trong và sau khi gây án, bị can mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi.

^[9] Áp dụng theo Khoản 3, Điều 7, Thông tư liên tịch số 01/2020/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP-BNN&PTNT-BTC-BTP ngày 01/6/2020 của liên ngành Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định phối hợp thực hiện một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự về quản lý, giải quyết các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ.

+ Tổng số người bị bắt 1.831 đối tượng, trong đó: Bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp 485 đối tượng; bắt người phạm tội quả tang 904 đối tượng; bắt bị can để tạm giam 395 bị can; bắt truy nã 47 đối tượng. Việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có trường hợp nào Viện Kiểm sát nhân dân không phê chuẩn lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp hoặc trả tự do ngay sau bị giữ.

+ Việc chấp hành các quy định pháp luật về áp dụng biện pháp tạm giữ hình sự: Tổng số người bị tạm giữ 1.536 đối tượng; gia hạn tạm giữ 943 đối tượng; không có trường hợp quá hạn tạm giữ hoặc Viện Kiểm sát nhân dân ra Quyết định hủy bỏ quyết định tạm giữ hoặc không phê chuẩn Quyết định gia hạn tạm giữ, trả tự do sau khi hết thời hạn tạm giữ do không có tội hoặc chuyển xử lý hành chính. Không có trường hợp nào bức cung, dùng nhục hình.

+ Việc áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam: Số đối tượng bị tạm giam là 831; gia hạn tạm giam 288; có 120 trường hợp chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn khác. Không có trường hợp quá hạn tạm giam hoặc Viện Kiểm sát nhân dân không phê chuẩn tạm giam hoặc Cơ quan điều tra đề nghị gia hạn tạm giam nhưng Viện Kiểm sát nhân dân không gia hạn tạm giam; không để xảy ra bức cung, dùng nhục hình.

- Việc chấp hành các quy định pháp luật về áp dụng biện pháp ngăn chặn khác được thực hiện đúng theo quy định pháp luật: Bảo lĩnh 202 trường hợp, cấm đi khỏi nơi cư trú 1.576 trường hợp, tạm hoãn xuất cảnh 1.573 trường hợp. Không có trường hợp nào đặt tiền để bảo đảm hoặc hủy bỏ hoặc thay thế biện pháp khác theo điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Không có trường hợp nào áp dụng các quy định pháp luật về áp dụng biện pháp cưỡng chế; áp dụng các biện pháp điều tra đặc biệt.

- Việc thực hiện quy định pháp luật về thu hồi tiền, tài sản bị chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chú trọng việc thu hồi tài sản, trong kỳ báo cáo đã thu hồi 1,332 tỷ đồng/2,737 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 48,7%.

- Đã tiến hành khám nghiệm và thực nghiệm hiện trường 1.573 vụ việc, khám nghiệm 419 tử thi, giám định 5.154 yêu cầu. Nhìn chung, công tác này đã được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục tố tụng hình sự, đảm bảo khách quan, toàn diện, phục vụ hiệu quả trong công tác điều tra, làm rõ sự thật vụ án.

- Việc thu thập chứng cứ, thu thập vật chứng, bảo quản vật chứng, xử lý vật chứng theo quy định tại Chương VI của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trong quá trình tiến hành các hoạt động điều tra, việc thu thập, bảo quản, niêm phong vật chứng, chứng cứ được Cơ quan điều tra tiến hành theo trình tự, thủ tục quy định.

- Tình hình tiếp nhận và kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo về hoạt động điều tra trong Công an nhân dân: Tất cả các đơn khiếu nại, tố cáo sau khi tiếp nhận được phân loại, chuyển đến các đơn vị có liên quan để giải quyết theo thẩm quyền. Đối với những đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Cơ quan điều tra thì việc thụ lý giải quyết được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục của pháp luật. Quá trình xác minh có sự phối hợp, kiểm sát chặt chẽ của Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, kết thúc xác minh, cơ quan thụ lý giải quyết đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại, Quyết định giải quyết tố cáo đúng thời hạn, thông báo cho công dân và các cơ quan tổ chức có liên quan biết. Trong kỳ báo cáo đã tiếp nhận 50 đơn (*42 khiếu nại, 08 tố cáo*) về hoạt động điều tra, trong đó có 44 đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan điều tra (*đã giải quyết 42 đơn, tiếp tục xác minh 02 đơn*), chuyển các cơ quan chức năng khác 06 đơn.

- Việc bảo đảm quyền của người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự: Trong quá trình điều tra, Điều tra viên luôn giải thích quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng, trong đó có nêu rõ quyền yêu cầu người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đồng thời thu thập thông tin các trường hợp là đối tượng được hưởng trợ giúp pháp lý để yêu cầu người bào chữa theo quy định.

- Đánh giá về mối quan hệ phối hợp giữa Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Luật sư, Trại tạm giam và Nhà tạm giữ trong tố tụng hình sự:

+ Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân các cấp nhìn chung đã có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, góp phần đảm bảo công tác điều tra, xử lý tội phạm đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để lọt tội phạm, không làm oan người vô tội; đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, góp phần phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm có hiệu quả. Thường xuyên trao đổi thông tin, so sánh, đối chiếu số liệu thống kê hình sự liên ngành theo quy định. Định kỳ, đột xuất tổ chức đánh giá công tác phối hợp liên ngành nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, thống nhất quan điểm trong giải quyết nguồn tin về tội phạm, điều tra, xử lý tội phạm góp phần nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử.

+ Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã có sự phối hợp chặt chẽ với Trại tạm giam, Nhà tạm giữ, giữa Điều tra viên, cán bộ điều tra với cán bộ quản giáo; thường xuyên trao đổi thông tin về diễn biến tâm lý, hành động của người bị tạm giữ, tạm giam nhằm phục vụ công tác điều tra, giải quyết vụ án, đồng thời góp phần thực hiện tốt công tác quản lý giam giữ, phòng ngừa can phạm nhân trốn trại hay tự tử. Các cơ quan tư pháp cũng luôn tạo điều kiện để Luật sư thực hiện quyền

và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Đánh giá về mối quan hệ phối hợp giữa Cơ quan điều tra với Kiểm toán, Thanh tra trong việc tiếp nhận, xử lý nguồn tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố: Thực hiện mối quan hệ phối hợp theo đúng cơ chế phối hợp giữa cơ quan thanh tra, kiểm toán với Cơ quan Cảnh sát điều tra.

- Về việc chấp hành các quy định pháp luật và Quyết định số 8316/QĐ-BCA-C02 ngày 26/12/2018 của Bộ Công an về việc ban hành *“Hướng dẫn công tác phòng ngừa nghiệp vụ, tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo, kiến nghị khởi tố về tội phạm xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi”*: Đã quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 8316/QĐ-BCA-C02 của Bộ Công an. Trong kỳ báo cáo, xảy ra 43 vụ xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi, điều tra làm rõ 43 vụ, 53 đối tượng, đã khởi tố 34 vụ, 41 bị can, đang xử lý 09 vụ, 12 đối tượng.

- Đánh giá việc hình sự hóa quan hệ dân sự, kinh tế hoặc hành chính hóa hành vi phạm tội; tình hình oan sai trong giai đoạn điều tra và việc bồi thường theo quy định của pháp luật: Không xảy ra.

- Phân tích, đánh giá về thực trạng, chất lượng điều tra: Công tác điều tra, xử lý án được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật, các vụ án khi kết luận điều tra đều đảm bảo tài liệu chứng cứ đề nghị truy tố, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm. Tuy nhiên công tác này vẫn còn một số tồn tại, còn trường hợp vụ án bị trả hồ sơ điều tra bổ sung nhiều lần (*có 09 vụ*); công tác phối hợp liên ngành Công an, Viện kiểm sát trong điều tra, xử lý án có địa phương, có thời điểm còn chưa chặt chẽ, dẫn đến có trường hợp không thống nhất về quan điểm áp dụng pháp luật (*như áp dụng biện pháp ngăn chặn, đánh giá chứng cứ...*) ảnh hưởng đến tiến độ điều tra xử lý. Qua công tác kiểm tra, hướng dẫn việc chấp hành pháp luật tại Cơ quan Cảnh sát điều tra hai cấp vẫn còn một số vi phạm trong hoạt động điều tra, xử lý án.

IV. MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC

1. Khó khăn, vướng mắc trong văn bản quy phạm pháp luật

- Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 chưa quy định về thu thập, bảo quản vật chứng trong giai đoạn kiểm tra, xác minh tố giác, tin báo về tội phạm. Nhiều tố giác, tin báo về tội phạm trong quá trình giải quyết cần phải tạm giữ số lượng lớn đồ vật, tài sản (*lâm sản, khoáng sản, phương tiện giao thông...*) nhưng không có nơi bảo quản, cất giữ, không thể nhập kho vật chứng vì không phải vật chứng vụ án, dẫn đến khó khăn trong việc tạm giữ, bảo quản phục vụ công tác kiểm tra, xác minh.

- Điểm c, Khoản 3, điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định: *“Vật chứng thuộc loại mau hỏng hoặc khó bảo quản thì có thể được bán theo quy*

định của pháp luật; trường hợp không bán được thì tiêu hủy”. Tuy nhiên, chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể như thế nào là “*vật chứng thuộc loại mau hỏng hoặc khó bảo quản*”, cũng như không quy định cụ thể hình thức bán (*bán thông thường hay bán đấu giá*) dẫn đến khó khăn trong áp dụng thực hiện.

- Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015 quy định Cơ quan Kiểm lâm được tiến hành một số hoạt động điều tra đối với các tội danh quy định tại Điều 232, 243, 244, 245, 313 và 345 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, các tội danh quy định tại Điều 313, 345 Bộ luật Hình sự năm 2015 không thuộc lĩnh vực quản lý của lực lượng Kiểm lâm, trong khi đó tội danh quy định tại Điều 233 (*tội Vi phạm các quy định về quản lý rừng*) và Điều 234 (*tội Vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ động vật hoang dã*) thuộc lĩnh vực quản lý của lực lượng Kiểm lâm lại không quy định Cơ quan Kiểm lâm có thẩm quyền tiến hành một số hoạt động điều tra đối với 02 tội danh trên, do vậy ảnh hưởng đến quá trình thực hiện.

2. Việc thực hiện Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước

Quán triệt nội dung Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; Chỉ thị số 1565/CT-TTg ngày 06/10/2009 của Thủ tướng Chính phủ “*Về triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước*”; Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ “*Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước*” và các văn bản có liên quan, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thi hành nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, hạn chế vi phạm theo phương châm “*Người thi hành công vụ không thực hiện hành vi trái pháp luật thì sẽ không phát sinh trách nhiệm bồi thường*”. Kết quả, trong kỳ báo cáo, chưa có vụ việc nào có đơn yêu cầu bồi thường do sai phạm của cán bộ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật.

3. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, xử lý kỷ luật Điều tra viên

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm các chức danh tư pháp và xử lý kỷ luật đối với Điều tra viên được các cơ quan tư pháp thực hiện nghiêm túc theo quy định. Trong kỳ báo cáo có 36 đồng chí được bổ nhiệm các chức danh tư pháp; miễn nhiệm 23 trường hợp; không có trường hợp nào bị xử lý kỷ luật, xử lý hình sự.

Phối hợp tổ chức 01 lớp bồi dưỡng cấp chứng chỉ nghiệp vụ điều tra năm 2022 tại Công an tỉnh Đắk Lắk với sự tham gia của 50 học viên. Tổ chức ôn và thi tuyển Điều tra viên cho 455 thí sinh thuộc Công an tỉnh Đắk Lắk.

4. Thực hiện chỉ đạo của Bộ Công an, UBND tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh tiếp tục tăng cường lực lượng cho Công an cấp xã nhằm đáp ứng yêu công tác bảo đảm

ANTT tại địa bàn cơ sở. Tính đến hiện tại, lực lượng Công an cấp xã có 1.647 CBCS, trong đó 184 cấp trưởng, 414 cấp phó.

Công an xã, phường, thị trấn tổ chức trực ban 24/24h, nhằm tiếp nhận và xử lý tố giác, tin báo về tội phạm, triển khai lực lượng giải quyết các vụ việc về ANTT xảy ra trên địa bàn; đồng thời tiến hành các hoạt động điều tra ban đầu như: Bảo vệ hiện trường; thu thập thông tin, tài liệu, đồ vật có liên quan đến vụ việc; bắt người phạm tội quả tang; lấy lời khai người bị hại, người làm chứng và thực hiện các công việc khác theo yêu cầu của Cơ quan Cảnh sát điều tra.

5. Việc thực hiện quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh việc hỏi cung bị can

Các cơ quan tư pháp của tỉnh đã triển khai thực hiện nghiêm túc quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh việc hỏi cung bị can.

Trong đó, thực hiện Quyết định số 10312/QĐ-BCA-C01, ngày 16/12/2021 của Bộ công an về ban hành “*Quy trình thực hiện ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh theo quy định Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 của lực lượng Công an nhân dân*”, Công an tỉnh đã triển khai thực hiện hoạt động ghi âm, ghi hình có âm thanh trong một số vụ án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng một cách hiệu quả, đúng quy định (*sử dụng máy ghi hình có âm thanh của Đội Kỹ thuật hình sự Công an cấp huyện, Phòng Kỹ thuật hình sự để phục vụ công tác ghi âm ghi hình*). Đến nay, Cơ quan điều tra hai cấp Công an tỉnh đã được trang bị 142 thiết bị ghi âm và ghi hình có âm thanh cơ động (*trong đó: cấp tỉnh 07 thiết bị, cấp huyện 135 thiết bị*).

V. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Năm 2023, quán triệt nghiêm túc Nghị quyết của Quốc hội, Chương trình của Chính phủ, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện nhiều giải pháp công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, vì vậy đã đạt được những kết quả tích cực: Công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm được tập trung thực hiện quyết liệt; tội phạm về trật tự xã hội được kiểm giảm 5,5%; tội phạm, vi phạm pháp luật về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, tội phạm ma túy phát hiện, xử lý nhiều hơn (*nhiều hơn lần lượt 4,9%, và 11,9%*); đấu tranh, triệt phá một số đường dây mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy với số lượng lớn, tụ điểm đánh bạc với quy mô lớn; đấu tranh hiệu quả với hành vi vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng, tập trung điều tra, xử lý các vụ án tham nhũng; tỷ lệ điều tra

khám phá án, tỷ lệ điều tra khám phá án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đều vượt chỉ tiêu Nghị quyết số 96 đề ra (*vượt chỉ tiêu lần lượt là 20,4% và 10%*); khám phá nhanh nhiều vụ án đặc biệt nghiêm trọng, dư luận quan tâm; không để hình thành các băng, nhóm tội phạm có tổ chức hoạt động theo kiểu “*xã hội đen*” trên địa bàn tỉnh... Những kết quả trên đã góp phần bảo đảm ANTT, tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện tốt các mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa được triển khai đồng bộ, hiệu quả tại một số đơn vị, địa phương. Nhận thức pháp luật của một bộ phận người dân chưa đầy đủ dẫn đến ý thức chấp hành pháp luật chưa tốt, chưa nghiêm. Nhiều mô hình phong trào toàn dân bảo vệ ANTT chưa đạt hiệu quả thực chất, còn hình thức, chạy theo số lượng, chưa thu hút đông đảo quần chúng Nhân dân tự giác tham gia phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật ngay tại cơ sở. Công tác phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTT tại một số vùng DTTS còn hạn chế, một số mô hình quần chúng tự quản về ANTT, nhất là tại vùng DTTS hoạt động chưa hiệu quả dẫn đến phát sinh vấn đề phức tạp về ANTT.

- Công tác phối hợp trao đổi thông tin phục vụ phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật giữa các cơ quan, ban, ngành, cấp ủy, chính quyền cơ sở với lực lượng chức năng chưa thường xuyên, chặt chẽ ảnh hưởng đến hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm.

- Công tác quản lý đối tượng hình sự nổi, người nghiện ma túy, sau cai nghiện ma túy, nắm tình hình mâu thuẫn trong Nhân dân tại một số địa bàn có mặt còn hạn chế nhất định, ảnh hưởng đến hiệu quả phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật tại cơ sở.

- Tình hình tội phạm tuy được kiểm giảm so với cùng kỳ, nhưng một số loại tội phạm tại một số địa bàn, lĩnh vực còn phức tạp. Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; thu hồi tiền, tài sản bị chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng chưa đạt yêu cầu đề ra theo Nghị quyết số 96 (*tin đạt 88,7%, chỉ tiêu đề ra là trên 90%; thu hồi đạt 48,7%, chỉ tiêu đề ra là trên 60%*).

3. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan tham mưu thực hiện một số nội dung sau:

- Xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn, tháo gỡ một số bất cập của những văn bản quy phạm pháp luật đã nêu ra ở trên để triển khai thực hiện đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác.

- Quan tâm, tăng cường kinh phí phục vụ hoạt động điều tra, giám định nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác điều tra xử lý tội phạm.

VI. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chiến lược, Chương trình của Chính phủ về công tác phòng, chống tội phạm gắn với thực hiện các chương trình, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, các chính sách trong vùng DTTS để đạt hiệu quả thiết thực.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát động quần chúng tham gia xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa xã hội, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, đấu tranh kiểm chế, làm giảm tội phạm.

3. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cải cách tư pháp, gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội và ANTT; kịp thời khắc phục những sơ hở, thiếu sót nhằm chủ động phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, nhất là trong các lĩnh vực tài chính, ngân hàng, thuế, thương mại, xây dựng, quản lý thị trường, đất đai, môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, quản lý người nước ngoài, quản lý mạng viễn thông, Internet. Quản lý chặt chẽ hoạt động kinh doanh các loại tiền chất, thuốc hướng thần, tân dược gây nghiện; hôn nhân có yếu tố nước ngoài, xuất khẩu lao động, quản lý người nước ngoài, xuất nhập cảnh, du lịch. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước, việc giao đất, giao rừng để thực hiện các dự án nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

4. Mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm. Đẩy mạnh đấu tranh triệt phá các băng, nhóm tội phạm hình sự nguy hiểm, không để hình thành các tổ chức tội phạm hoạt động kiểu “*xã hội đen*”; triệt phá các đường dây, tụ điểm phức tạp về ma túy, tiếp tục nâng cao tỷ lệ phát hiện, bắt giữ tội phạm ma túy, kinh tế, tham nhũng, môi trường, tội phạm sử dụng công nghệ cao; truy bắt, vận động đối tượng truy nã ra đầu thú; triệt xóa các tụ điểm phức tạp về trật tự, an toàn xã hội. Tập trung điều tra, xử lý kịp thời các vụ án nghiêm trọng, gây bức xúc trong dư luận quần chúng Nhân dân. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, đảm bảo tiến độ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

Nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm; chấp hành nghiêm quy định của pháp luật trong tổ tụng hành chính và tổ tụng hình sự. Tăng cường các biện pháp phòng, chống oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm, không để phát

sinh trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong quá trình thực thi pháp luật.

5. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý theo pháp luật người chấp hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, cấm cư trú, tha tù trước thời hạn có điều kiện.

UBND tỉnh Đắk Lắk báo cáo Bộ Công an theo dõi, tập hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (để báo cáo);
- (Văn phòng Bộ - 44 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội);
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh; | (để báo cáo)
- CT, Phó CT UBND tỉnh (đ/c Võ Văn Cảnh);
- Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Nguyễn Tiến Dũng);
- Công an tỉnh (để theo dõi, t/m);
- TTCN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (w.5b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Văn Cảnh